

Bản án số: 103/2021/HSST

Ngày: 23-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Đức Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Bá Bảo

Bà Dương Thị Bình

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 02/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 10/11/2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN VĂN H;** Tên gọi khác: Tèo; Sinh ngày 20/8/1982 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 107, đường B, phường P, quận S, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Sn 1952); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 6/2017, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng; Ngày 15/5/2021, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng;

- Nhân thân: Năm 2017, bị Công an phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt giam ngày 15/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

**2. LÊ TỰ V;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1987 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Đ, Thị xã Đ, tỉnh Q; Nơi cư trú: Số 10, đường L, phường M, quận S, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Kỹ thuật xây dựng; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tự H (Sn 1966) và bà Nguyễn Thị H (Sn 1964); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (Sn 1990), có

02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam ngày 15/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

**3. TRƯƠNG THỊ THANH H;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/02/1984 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 12, phường A, quận S, thành phố Đ; Nơi cư trú: K152/18/01, đường T, phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn L (Sn 1948), con bà Nguyễn Thị Thanh N (Sn 1954); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có chồng là Phan Văn V (Đã ly hôn), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*\*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 39, phường P, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

2. Ông **Nguyễn Văn Lưu**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 10, đường T, tổ 13, phường M, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

*\*Người bào chữa cho bị cáo Lê Tự V là:* Ông **Hoàng Đỗ Thanh Nhân**, sinh năm 1994; Luật sư Văn phòng Luật sư Đồng Thông thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: số 17, đường Mẹ Thứ, phường Hoà Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

*\*Người chứng kiến:* Ông **Phan Phú T**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 42, phường M, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 20 phút ngày 15/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của Trương Thị Thanh H (K152/H18/01, đường T, phường M, quận S, thành phố Đ) phát hiện Nguyễn Văn L đang ở phòng khách tầng 01. Tiếp tục kiểm tra trên gác nhà của H phát hiện Nguyễn Văn H cùng Lê Tự V đang ngồi dưới nền phía sau cánh cửa nơi V và H đang ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất rắn tinh thể màu trắng. H và V khai ma túy trong nỏ thủy tinh là do V và H đi mua về, bộ sử dụng ma túy là do H đưa và khi H, V, L đang sử dụng ma túy thì thấy lực lượng công an vào kiểm tra nên đã giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vào phía sau cánh cửa nhưng đã bị Công an phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

*\*Tang vật tạm giữ:* 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa); 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Bì niêm phong ký hiệu H); 01 điện thoại di động màu xanh có chữ IteI, số Imei: 355020117871326, trong sim số 0765206011; 01 điện thoại di động Samsung, màu hồng, số Imei: 358206083294802/01, gắn sim số 0901970905.

Qua điều tra xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/9/2021, Hg rủ V mua ma túy về sử dụng và tiền mua ma túy đá là của H. V đồng ý và cùng đi bộ về nhà của H lấy xe để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Trên đường đi về, H và V đi ngang qua nhà của H (K152/H18/01, đường T, phường M, quận S, thành phố Đ) nên H và V đi vào nhà gặp H. Lúc này, H xin H được sử dụng ma túy tại nhà của H thì H đồng ý. Sau đó, H cùng V về nhà H lấy xe mô tô BKS 43H3- 0866 (xe này của chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985 là em gái của H) và H dùng điện thoại gắn số sim 0765206011 gọi cho người thanh niên tên Quang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy đá. Quang đồng ý và hẹn H đến hẻm đường Ngô Quyền (gần Khu công nghiệp An Đồng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) để giao dịch mua bán ma túy. Khi H chở V đến điểm hẹn với Q, V ngồi giữ xe còn H đi bộ vào con hẻm gặp Q mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, H chở V quay về. Trên đường về, H đưa gói ma túy cho V giữ rồi cùng về nhà H cất xe mô tô. Sau đó, H và V đi bộ sang nhà của H. Khi H và V đến nhà của H, H biết H và V sẽ sử dụng ma túy tại nhà của mình nên H đưa cho V 01 túi ni lông màu xanh bên trong có chứa 02 nỏ thủy tinh, 01 nắp nhựa, 01 ống hút (dụng cụ sử dụng ma túy đá) mà H đã nhặt được trước đó (H nhặt ở đường hẻm ngay trước nhà của H vào sáng ngày 15/9/2021) để V và H bỏ ma túy vào sử dụng. Sau đó, H dẫn V lên gác, V bỏ ma túy vào 01 nỏ thủy tinh mà H đưa rồi đốt làm nóng ma túy để H và V sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H mượn điện thoại của Hoàng gọi cho Nguyễn Văn L (người yêu của H và có 01 con chung sinh năm 2021) nhờ L đến nhà H sửa quạt điện. Một lúc sau, L đến nhà H và lên gác thì gặp H và V. Lúc này, H rủ L sử dụng ma túy thì L đồng ý và V đốt nóng ma túy cho H, V và L cùng sử dụng. Đến 16 giờ 20 phút ngày 15/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp với Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Hông phát hiện, bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 15/9/2021 thì V, H, L dương tính với chất ma túy tổng hợp, H âm tính với ma túy tổng hợp. Qua xác minh chỉ có Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy và thuộc danh sách đối tượng đang quản lý sau khi đi cai nghiện về lại địa phương.

Theo kết luận giám định giám định số 225/GĐ-MT ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng thì: Chất tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu H: 0,124 gam.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tự V và Trương Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và vai trò của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với Nguyễn Văn H: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Đối với Lê Tự V: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tự V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Đối với Trương Thị Thanh H: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị Thanh H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

**\*Về hình phạt bổ sung:** Do không xác minh được tài sản riêng của từng bị cáo nên đề nghị HĐXX không áp dụng phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

**\*Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 225/GĐ-MT ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,078 gam ma túy loại Methamphetamine là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu (01 chiếc nỏ thủy tinh); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chiếc nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa) và sim số 0765206011 (Sim mobifone 4G 3311-4410) của Nguyễn Văn H là phương tiện phạm tội trong vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh có chữ IteL, số Imei: 355020117871326 của Nguyễn Văn H là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

*(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2021).*

**\*Về vấn đề khác:**

- Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tên Quang bán ma túy cho H và V nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thanh H không biết việc H mượn xe mô tô BKS 43H3- 0866 đi mua ma túy và chiếc điện thoại di động Samsung, màu hồng (số Imei: 358206083294802/01, gắn sim số 0901970905) của chị H là H mượn để chơi game. Nguyễn Văn L không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với chị H, L và trả cho chị H chiếc điện thoại di động trên là có cơ sở.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lê Tự V: Các bị cáo phạm tội một cách bộc phát, không có sự bàn bạc, phân công công việc nên đây là đồng phạm giản đơn, bị cáo V không hiểu biết pháp luật, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải và gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 điều 54 BLHS xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét thấy, các tình tiết giảm nhẹ TNHS mà người bào chữa cho bị cáo Lê Tự V đưa ra phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận, đối với ý kiến đề nghị

xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thì không đủ điều kiện áp dụng nên không được chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thấy sai trái, ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt; Người chứng kiến là ông Phan Phú T vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng trên vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tự V và Trương Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố, thể hiện: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/9/2021, sau khi thống nhất việc mua ma túy về sử dụng và được sự đồng ý của Trương Thị Thanh H về việc cho sử dụng ma túy tại nhà của H (K152/H18/01, đường T, phường M, quận S, thành phố Đ) thì Nguyễn Văn H, Lê Tự V đã cùng đi mua của người thanh niên tên Quang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, H đưa gói ma túy cho V giữ rồi cùng quay lại nhà của H. Tại nhà của H, H đưa cho V và H 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì V đổ ma túy vào 01 chiếc nỏ tinh rồi đốt nóng ma túy cho V, H và Nguyễn Văn L cùng sử dụng. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp với Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà bắt quả tang và tạm giữ 0,124 gam ma túy loại Methamphetamine cùng các tang vật liên quan.

Do đó, Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tự V và Trương Thị Thanh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

[4.1]. Đối với Nguyễn Văn H là người rủ V đi mua ma túy về sử dụng và tiền mua ma túy là của H. Đồng thời, H xin H được sử dụng ma túy tại nhà của H thì H đồng ý. Sau khi mua ma túy về thì H và V đến nhà của H, H biết H và V sẽ sử dụng ma túy tại nhà của mình nên H đưa cho V 01 túi ni lông màu xanh bên trong có chứa 02 nỏ thủy tinh, 01 nắp nhựa, 01 ống hút (dụng cụ sử dụng ma túy đá) mà H đã nhặt được trước đó (H khai là nhặt ở đường hẻm ngay trước nhà của H vào sáng ngày 15/9/2021) để H và V bỏ ma túy vào sử dụng. Sau đó, H dẫn V lên gác, V bỏ ma túy vào 01 nỏ thủy tinh mà H đưa rồi đốt làm nóng ma túy để H và V sử dụng. Sau đó, H mượn điện thoại của H gọi cho Nguyễn Văn L nhờ L đến nhà H sửa quạt điện. Một lúc sau, L đến nhà H và lên gác thì gặp H và V. Lúc này, H rủ L sử dụng ma túy thì L đồng ý và V đốt nóng ma túy cho H, V cùng L sử dụng. Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tình tiết định khung theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự là phạm tội đối với 02 người trở lên là V và L. Xét thấy, bị cáo H có tiền sự là 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2017 và 2021, bị cáo nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, là người khởi xướng việc mua ma túy và mượn nhà H để sử dụng trái phép chất ma túy cũng như tổ chức cho V và L sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.2]. Đối với Lê Tự V thì cùng với Hoàng đi mua ma túy và đến nhà của H sử dụng ma túy. Khi L đến nhà H và lên gác thì gặp H và V. Lúc này, H rủ L sử dụng ma túy thì L đồng ý và V đã đốt nóng ma túy cho H, V cùng L sử dụng. Như vậy, V đã cùng với H tổ chức sử dụng ma túy cho H và L cùng sử dụng ma túy. Do đó, bị cáo Lê Tự V phải chịu tình tiết định khung theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự là phạm tội đối với 02 người trở lên là H và L. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ, bị cáo bị Hoàng rủ rê, lôi kéo, đồng thời, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.3]. Đối với Trương Thị Thanh H thì khi H xin H được sử dụng ma túy tại nhà của H thì H đồng ý. Sau đó, H và V đi mua ma túy về đi bộ sang nhà của H. Khi H và V đến nhà của H, H biết H và V sẽ sử dụng ma túy tại nhà của mình nên H đưa cho V 01 túi ni lông màu xanh bên trong có chứa 02 nỏ thủy tinh, 01 nắp nhựa, 01 ống hút (dụng cụ sử dụng ma túy đá) mà H đã nhặt được trước đó (H khai là nhặt ở đường hẻm ngay trước nhà của H vào sáng ngày 15/9/2021) để V và H bỏ ma túy vào sử dụng. Sau đó, H dẫn V lên gác, V bỏ ma túy vào 01 nỏ thủy tinh mà H đưa rồi đốt làm nóng ma túy để H và V sử dụng. Với hành vi nêu trên bị cáo H là đồng phạm cùng với H và V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho H và V sử dụng nên phải chịu tình tiết định khung theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không biết việc cung cấp

dụng cụ sử dụng ma túy cho H và V là hành vi tiếp tay cho H và V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5]. Các bị cáo đều là người khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân. Các bị cáo nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức được tình hình tệ nạn xã hội do ma túy gây ra nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng nên phải xử lý nghiêm khắc. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi sinh hoạt đời sống xã hội một thời gian để có biện pháp quản lý giáo dục cho các bị cáo tiến bộ như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là thỏa đáng.

[6]. Do không xác minh được tài sản riêng của từng bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 225/GĐ-MT ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,078 gam ma túy loại Methamphetamine là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu (01 chiếc nỏ thủy tinh); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chiếc nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa) và sim số 0765206011 (Sim mobifone 4G 3311-4410) của Nguyễn Văn H là phương tiện phạm tội trong vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh có chữ IteL, số Imei: 355020117871326 của Nguyễn Văn H là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

*(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2021).*

**[8]. Về vấn đề khác:**

- Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tên Quang bán ma túy cho H và V nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thanh H không biết việc H mượn xe mô tô BKS 43H3- 0866 đi mua ma túy và chiếc điện thoại di động Samsung, màu hồng (số Imei: 358206083294802/01, gắn sim số 0901970905) của chị H là H mượn để chơi game. Nguyễn Văn L không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà

không đề cập xử lý đối với chị H, L và trả cho chị H chiếc điện thoại di động trên là có cơ sở.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **08** (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 15/9/2021.

2. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê Tự V** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Tự V **07** (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 15/9/2021.

3. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Trương Thị Thanh H** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Thanh H **07** (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 225/GĐ-MT ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,078 gam ma túy loại Methamphetamine là khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu (01 chiếc nỏ thủy tinh); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chiếc nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa) và sim số 0765206011 (Sim mobifone 4G 3311-4410) của Nguyễn Văn H là phương tiện phạm tội trong vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh có chữ IteL, số Imei: 355020117871326 của Nguyễn Văn H là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

*(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2021).*

5. Về vấn đề khác:

- Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tên Quang bán ma túy cho H và V nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thanh H không biết việc H mượn xe mô tô BKS 43H3- 0866 đi mua ma túy và chiếc điện thoại di động Samsung, màu hồng (số Imei: 358206083294802/01, gắn sim số 0901970905) của chị H là H mượn để



chơi game. Nguyễn Văn L không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với chị H, L và trả cho chị H chiếc điện thoại di động trên là có cơ sở.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tự V và Trương Thị Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Đức Tài**